

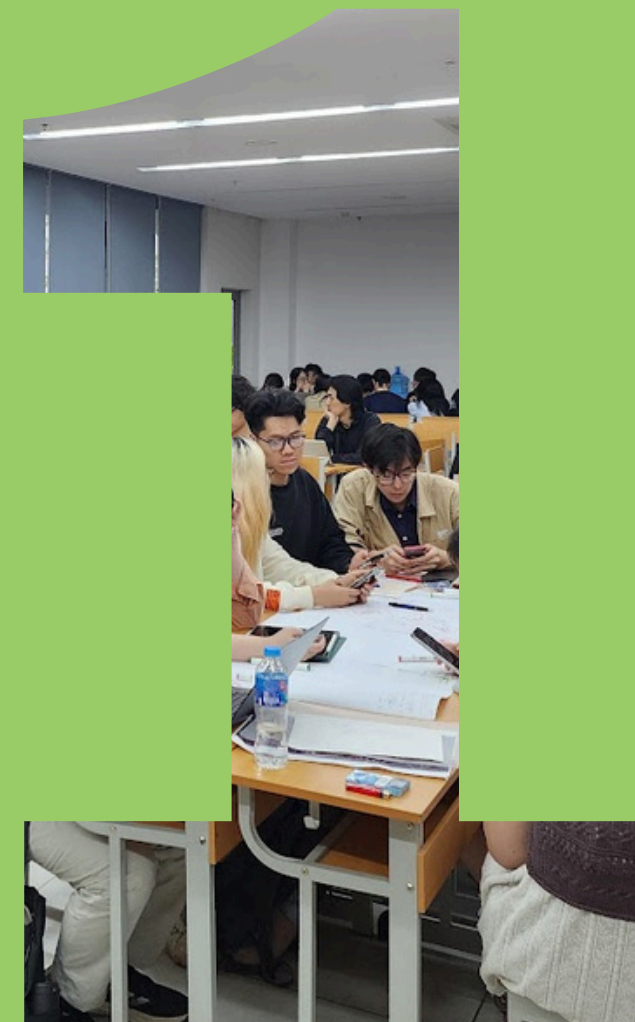
ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI



CHUYÊN ĐỀ TỔNG HỢP

BỘ MÔN LÝ THUYẾT VÀ LỊCH SỬ KIẾN TRÚC 2025

TỔNG QUAN





GIỚI THIỆU CHUNG

- Môn học: 3 tín chỉ, **10 buổi**, mỗi buổi 6 tiết.
- Phương pháp học: Dự án thiết kế hoặc **đề tài nghiên cứu thực tế**.
- Mục tiêu: Thực hành kỹ năng **làm việc nhóm, khảo sát, phân tích, đề xuất ý tưởng, báo cáo workshop**.



Workshop = Buổi thực hành, thảo luận, làm việc nhóm, **phát triển ý tưởng trong môi trường tương tác cao.**



MỤC TIÊU HỌC PHẦN

- **Chủ động** chọn đề tài, tiếp cận **yêu cầu xã hội**.
- Tổng hợp kiến thức và **kỹ năng khảo sát, phân tích, đề xuất**, lựa chọn phương án thiết kế
- Kỹ năng làm việc nhóm, **thiết lập và trình bày ý tưởng** nhanh, hiệu quả.

YÊU CẦU HỌC PHẦN



Phát hiện **vấn đề**
đô thị - xã hội.



Can thiệp bằng kiến
trúc góp phần giải
quyết vấn đề xã hội -
đô thị.



Truyền tải giá trị
nhân văn, thúc
đẩy phát triển bền
vững

HƯỚNG DẪN CHI TIẾT



ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU

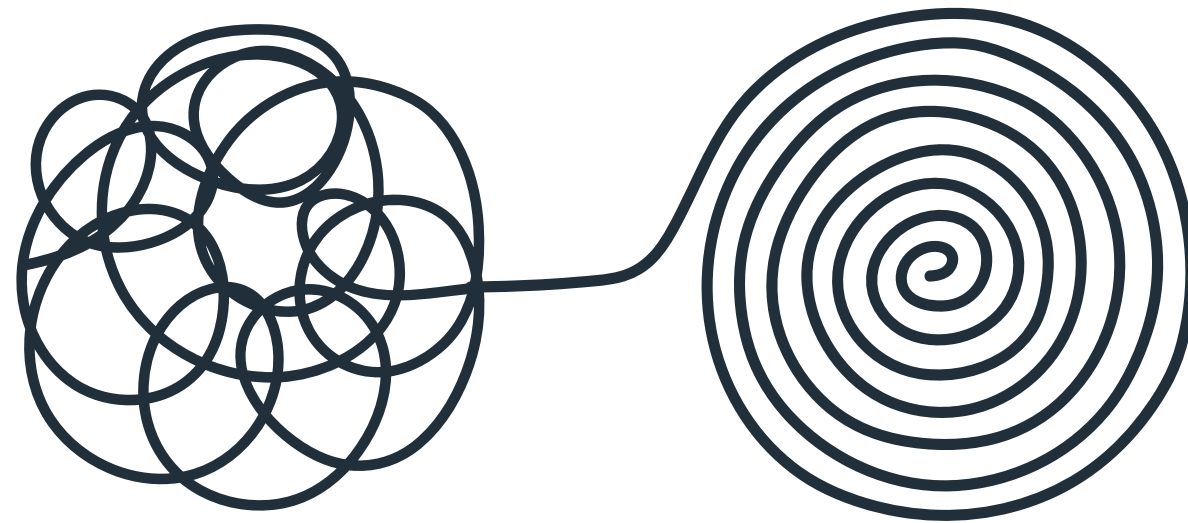
Lựa chọn nhóm xã hội đặc thù có nhu cầu chưa được đáp ứng.



YÊU CẦU ĐỀ XUẤT



Lấy con người
làm trung tâm



Ý tưởng rõ ràng,
minh bạch



Khả thi



Bền vững

THỂ LOẠI CÔNG TRÌNH

- **Sinh viên tự đề xuất** tổ hợp không gian cảnh quan/công trình nhà công cộng hoặc nhà ở.
- Thiết kế ý tưởng dựa trên **nhu cầu xã hội**.
- Có thể **xây mới** hoặc **tái sử dụng** công trình hiện trạng



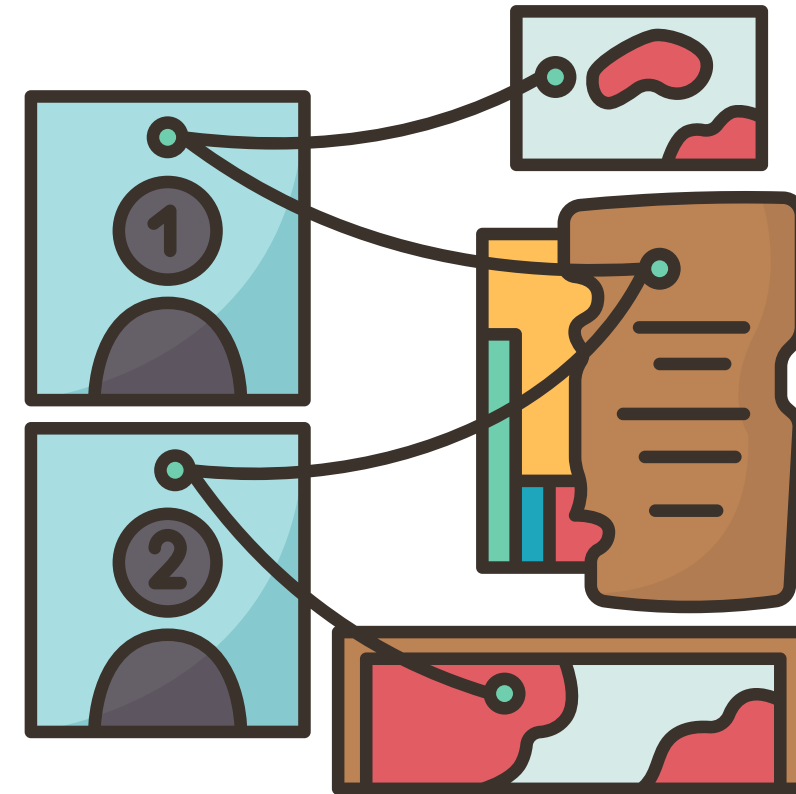
CĂN CỨ LỰA CHỌN ĐỀ TÀI



Phỏng vấn



Chính sách



Hiện trạng đô thị

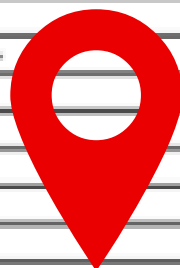


Khuyến hướng



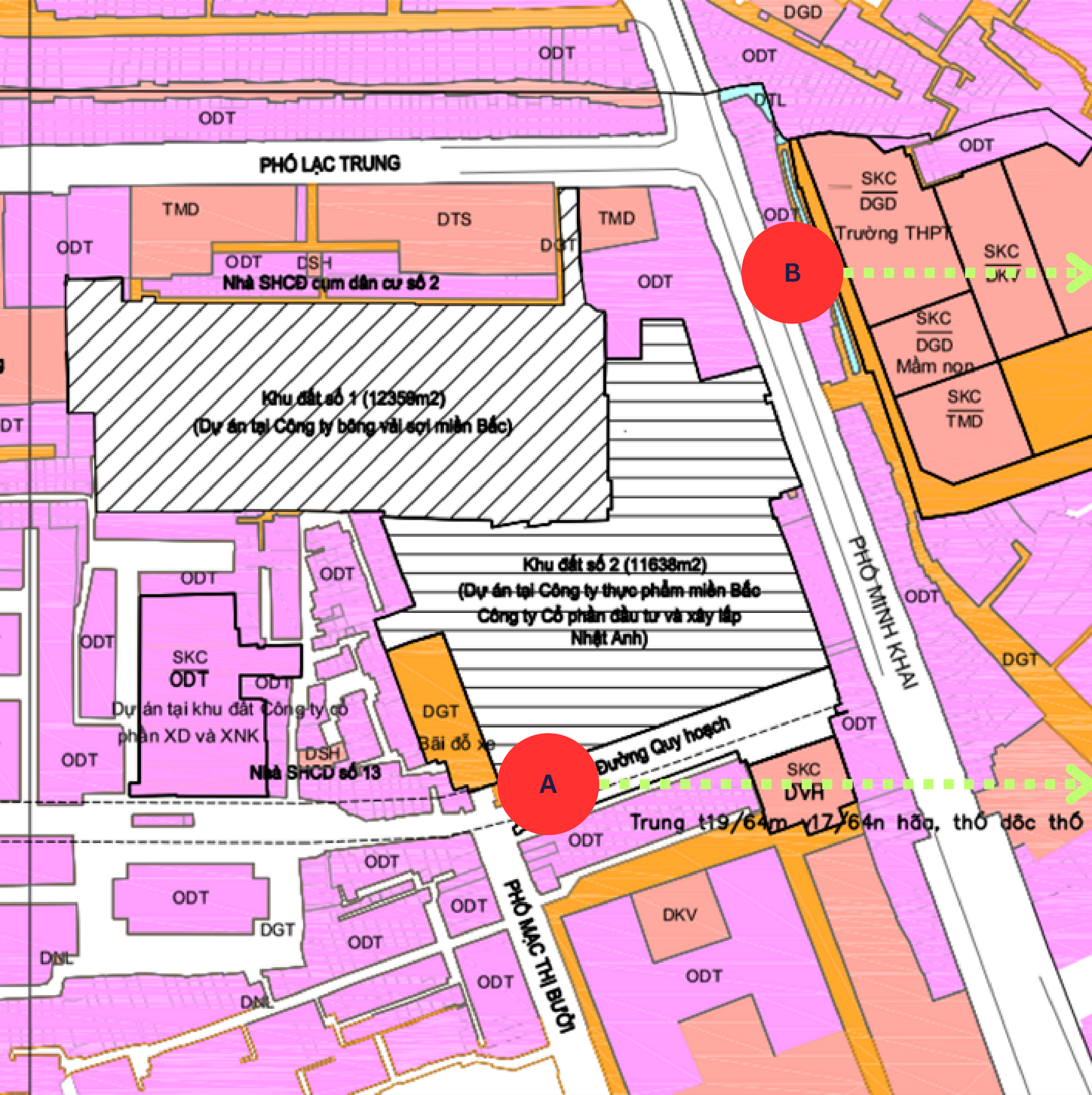
HÌNH THỨC THỰC HIỆN

- Workshop: kết hợp **lý thuyết và thực hành** nhóm.
 - Khảo sát bối cảnh.
 - Thu thập dữ liệu.
 - Phân tích kết quả.
 - Thiết kế chuyên sâu.
- **Thảo luận trực tiếp** với giảng viên, phát triển ý tưởng có chiều sâu



- Khu đất số 2, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Diện tích: 11.638 m².
- Theo quy hoạch sẽ làm **nhà ở, sinh viên có thể đề xuất thay đổi**

- Khu đất số 2, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Diện tích: 11.638 m².
- Theo quy hoạch sẽ làm **nhà ở, sinh viên có thể đề xuất thay đổi**



MỤC TIÊU THIẾT KẾ



Nâng cao chất
lượng cuộc sống



Không gian sống
động, hấp dẫn



Thúc đẩy phát triển
không gian đô thị



YÊU CẦU THỰC HIỆN

- Nhóm tối đa 3 sinh viên
 - Nghiên cứu khảo sát,
 - phân tích khu vực.
 - **Tự đề xuất đề tài.**
 - Lên phương án thiết kế
- Công trình ngầm (**bắt buộc**): bãi đỗ xe 2 tầng
- Công trình nổi ≤ 5 tầng, $\leq 20\%$ diện tích
- Không gian công cộng $\leq 80\%$ diện tích



- Thể hiện trên **02 tờ A1**.
- Nội dung:
 - Giới thiệu **đối tượng và vấn đề xã hội**.
 - Phân tích địa điểm và thể loại công trình.
 - Thuyết minh **câu chuyện thiết kế**
 - Ý tưởng và phương án thiết kế kiến trúc, đô thị (dạng phương án phân khu sơ bộ)
- **Dùng đồ họa để diễn tả**

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Giai đoạn	Giai đoạn 1 - Phân tích				Giai đoạn 2 - Phát triển					
Nội dung	Giao đề	Hình thành ý tưởng			Chốt đề tài	Câu chuyện thiết kế	Phương án thiết kế			Kết thúc
Buổi	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Ngày	2/6		3/6		4/6		5/6		6/6	9/6
Cách thức thực hiện	Nghe giảng	SV tự làm việc	Thảo luận với GV	SV tự làm việc	Thảo luận với GV	SV tự làm việc	Thảo luận với GV	SV tự làm việc	Thảo luận với GV	Nộp bài
Đánh giá			ĐCC 1		ĐGK		ĐCC 2		ĐCC 3	ĐCK

ĐCC: Điểm chuyên cần.
ĐGK: Điểm giữa kỳ.
ĐCK: Điểm cuối kỳ.

Kế hoạch chi tiết xem
mục 3.2 nhiệm vụ thiết kế



- Điểm học phần = 25% ĐTX1 + 25% ĐTX2 + 50% ĐKT
- Các tiêu chí đánh giá:
 - Giới thiệu đối tượng và vấn đề (20%)
 - Phân tích địa điểm, thể loại công trình (20%)
 - Thuyết minh câu chuyện thiết kế (30%)
 - Ý tưởng và phương án thiết kế (30%).
- Thể hiện logic **liền mạch, rõ ràng, đơn giản** là một lợi thế.

KẾT LUẬN



Kỹ năng thực hành,
tư duy thiết kế và
phản biện.



Kiến trúc có ý nghĩa
xã hội

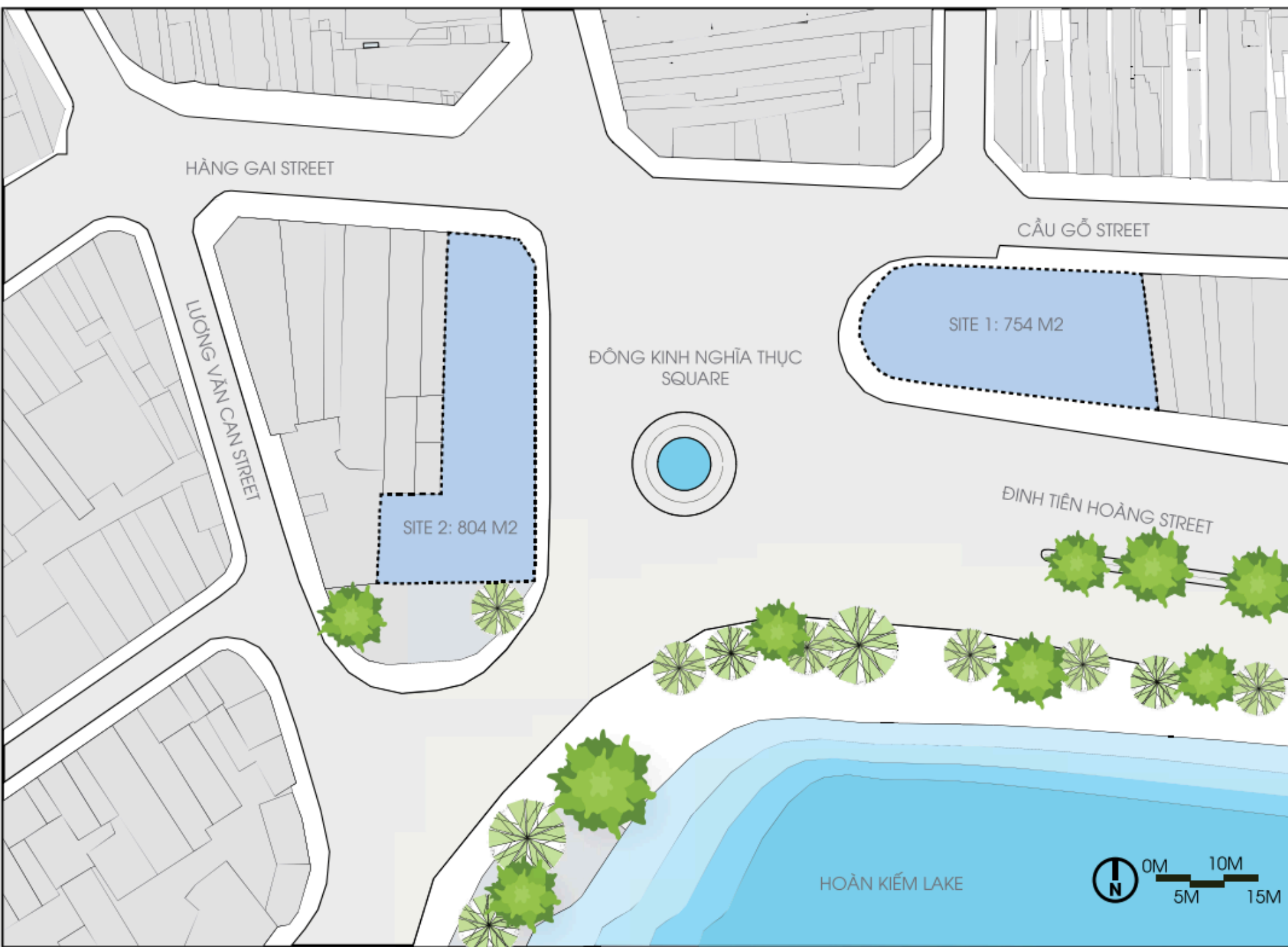


Tương tác, làm
việc nhóm và trình
bày ý tưởng

VÍ DỤ MINH HOẠ



WORKSHOP NUS (SINGAPORE)-HUCE 2025





Outside

Inside



A cafe selling egg-coffee hidden in plain sight, as the alley opens up to rear courts



A local restaurant selling Bun Cha, hidden at the back of an alley. Cooks are seen preparing food along the alley itself, adding to the delightful smell and sight



**Site History**

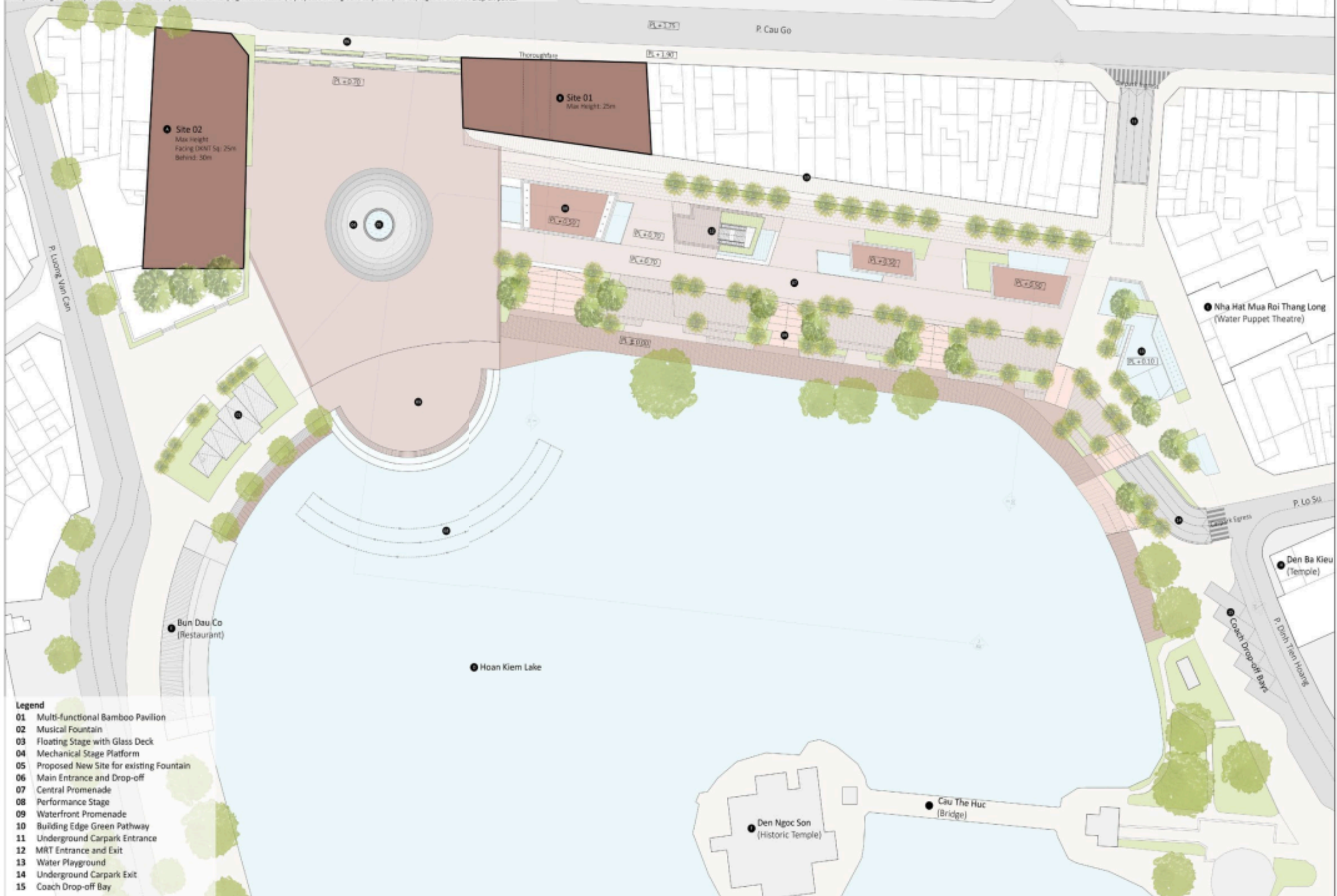
In 1907, patriotic scholars founded Dong Kinh Nghia Thuc, a private school promoting Vietnamese language education under French rule. The square was renamed after it in 1945. Hoan Kiem Lake is legendary as the site where Emperor Le Loi returned the divine sword to the Golden Turtle God, symbolizing Vietnamese sovereignty.

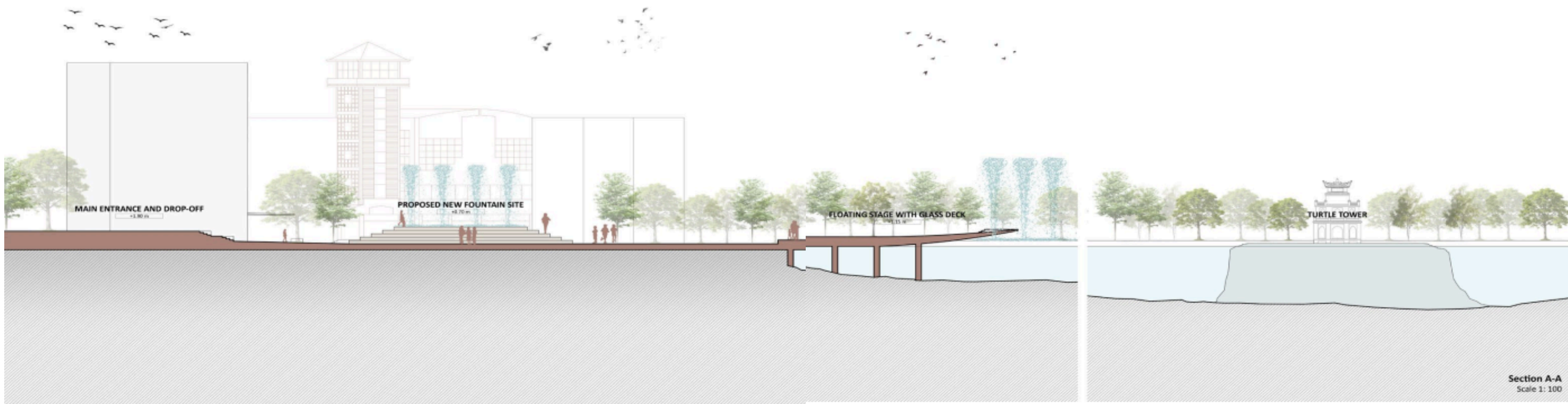
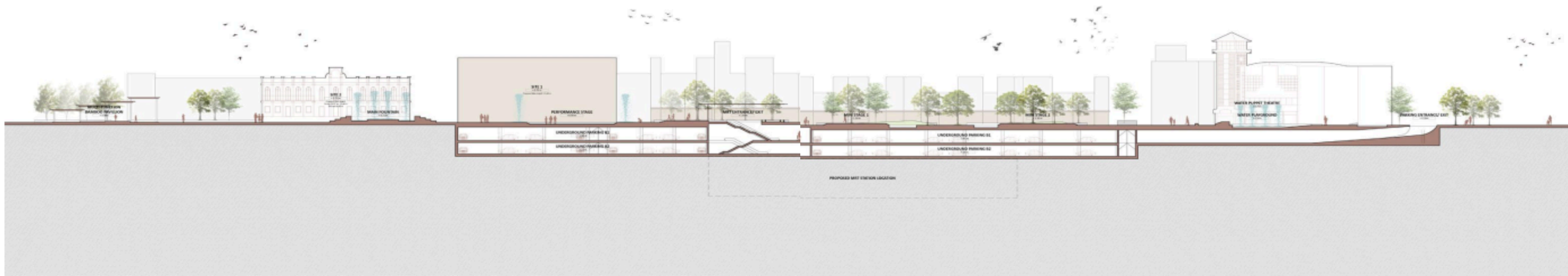
**Existing Urban Plan** Scale 1:2000**Legend**

- | | | |
|------------------------------|----------------------------------|------------------------------------|
| 01 To Ngoc Song Temple | 05 Dong Kinh Nghia Thuc Square | 09 Water Puppet Theatre |
| 02 Turtle Tower | 06 To The Palace | 10 Ba Da Pagoda |
| 03 Statue of King Ly Thai To | 07 Thang Long Water Puppet House | 11 Hanoi City's People's Committee |
| 04 Statue of King Le Thai To | 08 People's Newspaper | 12 Hanoi Post Office |

DONG KINH NGHIA THUC SQUARE URBAN PLAN**A Landmark Destination at the Heart of Hanoi**

Introducing a visionary urban design project that stands as a new gateway to Dong Kinh Nghia Thuc Square. The central promenade is planned as a series of three unique stages of varying scale for various performances, events and life to inhabit the once car-filled street. The path leads to the fountain and grand floating main stage, extending gracefully towards the picturesque Hoan Kiem Lake. Through the design of the waterfront and building edge treatment, the project aims to revitalizing the periphery of Hoan Kiem Lake and the two sites adjacent to it. Drawing inspiration from the captivating water puppet shows that are deeply rooted in Vietnamese heritage, we have incorporated a water playground for children. Positioned strategically in front of the water puppet theatre, this playful space mirrors the enchanting acts performed by the water puppets on stage. To create seamless accessibility while preserving the beauty and essence of this culturally rich and historically significant location, a proposed underground carpark is planned, together with new drop-off points.





HISTORICAL SIGNIFICANCE

Timeline of events:

1. In 1919, Jean-François-Henri Schneider (1851-1929), the first French expert in printing and publishing (arriving in Cochinchina in 1882) left Vietnam for France. He spent nearly two decades (from 1906) collaborating with translator and journalist Nguyen Van Vinh (NVV.1882-1936) to establish and develop the printing and publishing industry in Vietnam.
2. Inheritance: Nguyễn Văn Vinh inherits the French printing technologies and wealth from his late friend, leading to his overconfidence in attempting to enhance the Vietnamese printing industry.
3. 1922: NVV attends the second Colonial Fair in France and, with the help of Phan Van Truong, escapes to Germany to learn from Gutenberg, the pioneer of the printing industry.
4. 1924-1926: NVV implements new German printing technology, enhancing the quality of printed materials and fostering a culture of reading.
5. **1926: NVV establishes the European Center of Thought - La pensée de L'Occident, leading to significant financial obligations to the Indochina Bank.**
6. 1927-1931: The French Colonial Government manipulates NVV's financial situation, pushing him into debt and exerting control over his publishing activities.
7. 1931: The Colonial Government bans NVV from writing, printing, and publishing in Vietnamese, restricting his cultural activities.
8. 1933: NVV faces increased oppression from the Government, including early repayment of bank loans and a forced role as a Minister for the Hue Court.
9. 1935: The Colonial Government forces NVV to repay his debt, presenting him with three options: become a Minister, go to jail, or dig gold in Laos to settle the debt.
10. May 2, 1936: NVV is found dead in Southern Laos, holding a notebook and pen, after accepting the option to go to Laos to repay his debts.

In conclusion, the story of Nguyen Van Vinh's life and struggles reflects his dedication to cultural development and resistance against colonial oppression, culminating in a tragic end despite his unwavering commitment to his principles and ideals. His legacy lives on through his contributions to the publishing industry and his unwavering spirit in the face of adversity.

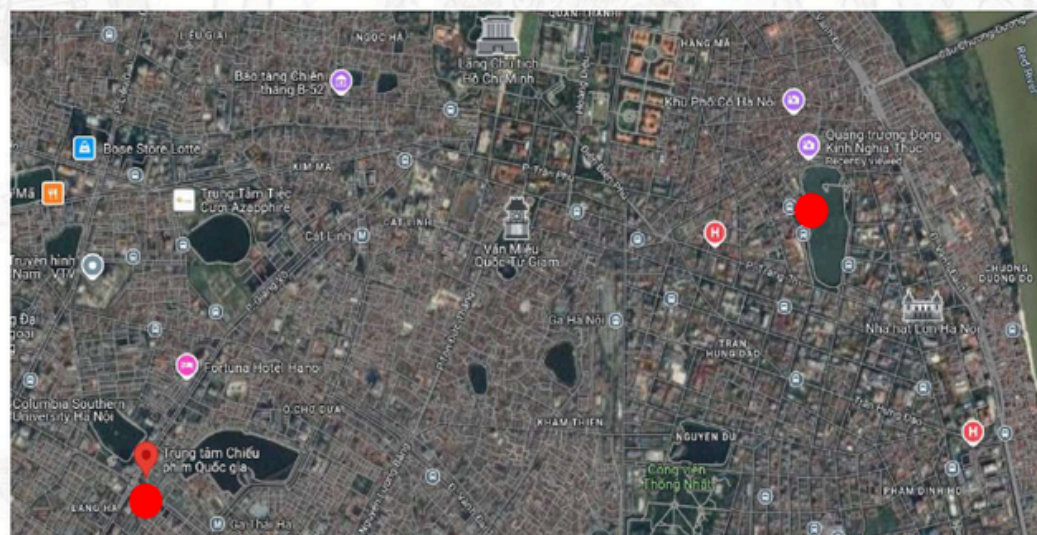


Nguyen Van Vinh

CASE STUDY: CURRENT HANOI NATIONAL CINEMA CENTRE



Opened in 1998, the National Film Centre is a film exhibition centre charged with the task of presenting a regular programme of both Vietnamese and foreign films, including both first-run and art films, and organising film festivals, seminars and other activities relating to the development of film in Vietnam. The venue comprises four auditoria: Cinema 1: a 420-seat film and video theatre; Cinema 2: a 200-seat film theatre; Cinema 3: a 100-seat film and video theatre; and Cinema 4: a 120-seat film theatre. This facility is aged and is unsuitable to host international crowds in the long run. In addition, the location is far from the city centre, making it less accessible.



CURRENT SITE (LEFT) VS PROPOSED SITE (RIGHT)

HANOI'S FILM INDUSTRY

Life

Promoting Hanoi's tourism through cinematic lens

Ngo Minh

DEC 12, 2024 / 09:45 AM

The world has projected a more appealing image of Hanoi and Vietnam, increasing the number of foreign visitors.

Tourism promotion through film has a long history in Vietnam and is becoming increasingly popular, especially in the era of integration. Given its advantages and potential, what should Hanoi cinema do to enhance the capital's reputation as a desirable destination, welcoming to both domestic and foreign visitors and rich in cultural identity?

Many films about Hanoi have resonated in the world, such as *Em bé Hanoi* (Little Girl of Hanoi) by director Hai Ninh; *Bao giờ cho đến tháng Mười* (When the Tenth Month Comes), *Hà Nội mùa đông năm 46* (Hanoi Winter 1946), *Dung dot* (Don't Burn) by director Dang Nhat Minh; *Hà Nội trong mắt ai* (Hanoi in Whose Eyes?) by director Tran Van Thuy.

Hanoi is the birthplace of revolutionary filmmaking and has nurtured several generations of Vietnam's filmmakers. However, in recent years, there are still very few films promoting the capital's culture and tourism, which is out of proportion to the city's rich historical and cultural heritage and development potential.

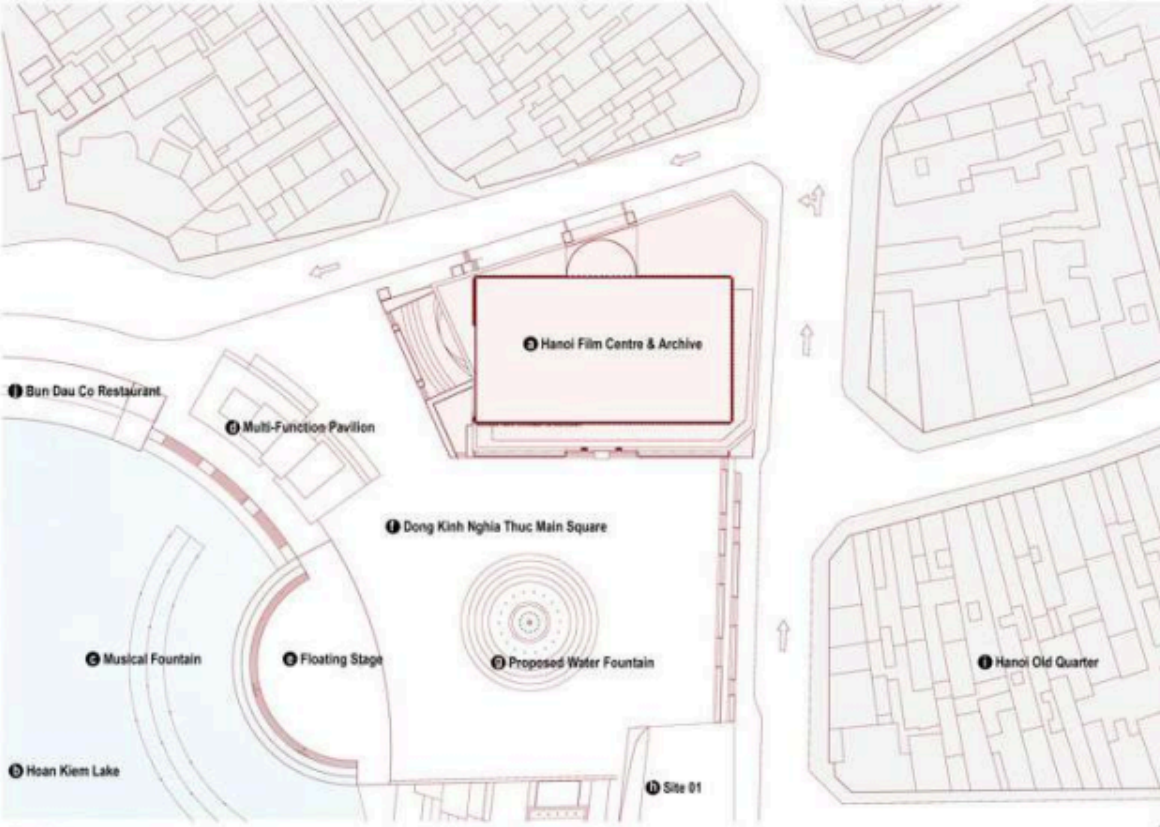
In the current era of global integration, the aforementioned situation demonstrates Hanoi's urgent need for measures to encourage and promote the capital's cinematic capabilities and potential to enhance its cultural and tourism image.

HANOI FILM CENTRE & ARCHIVE



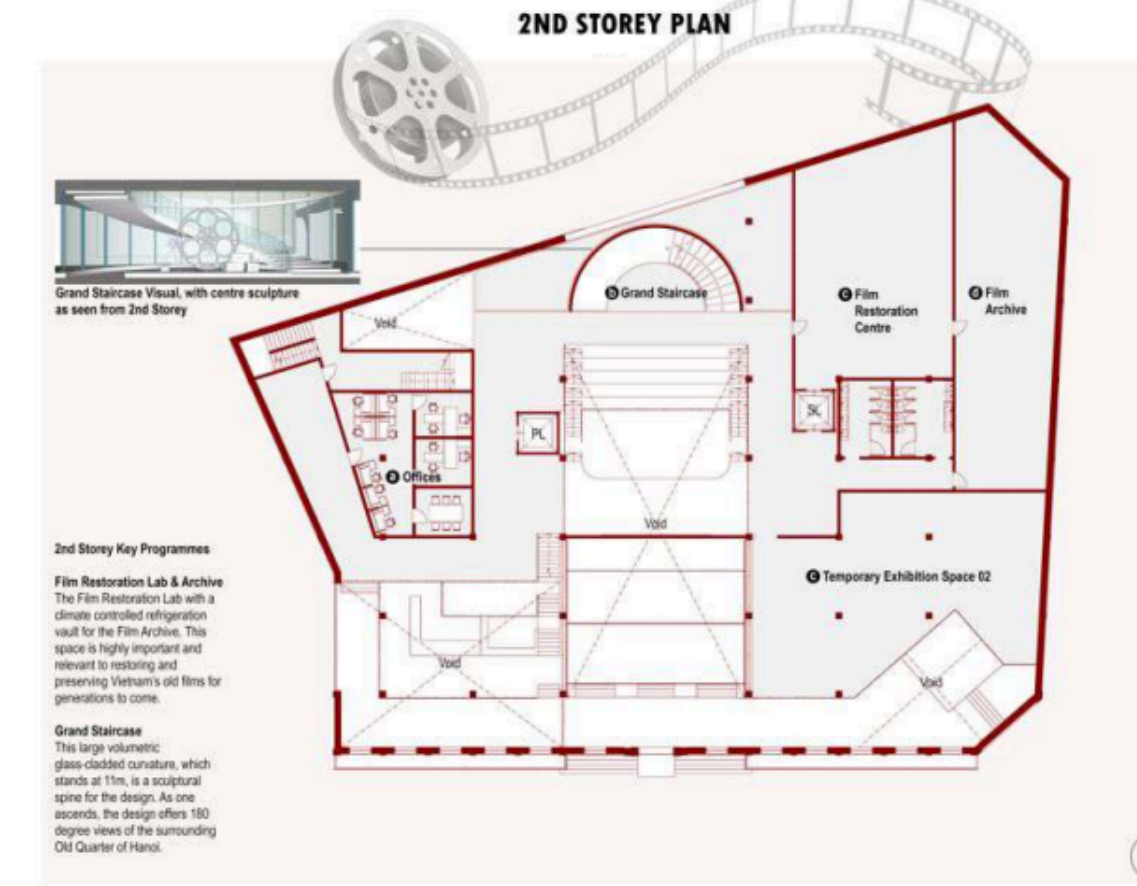
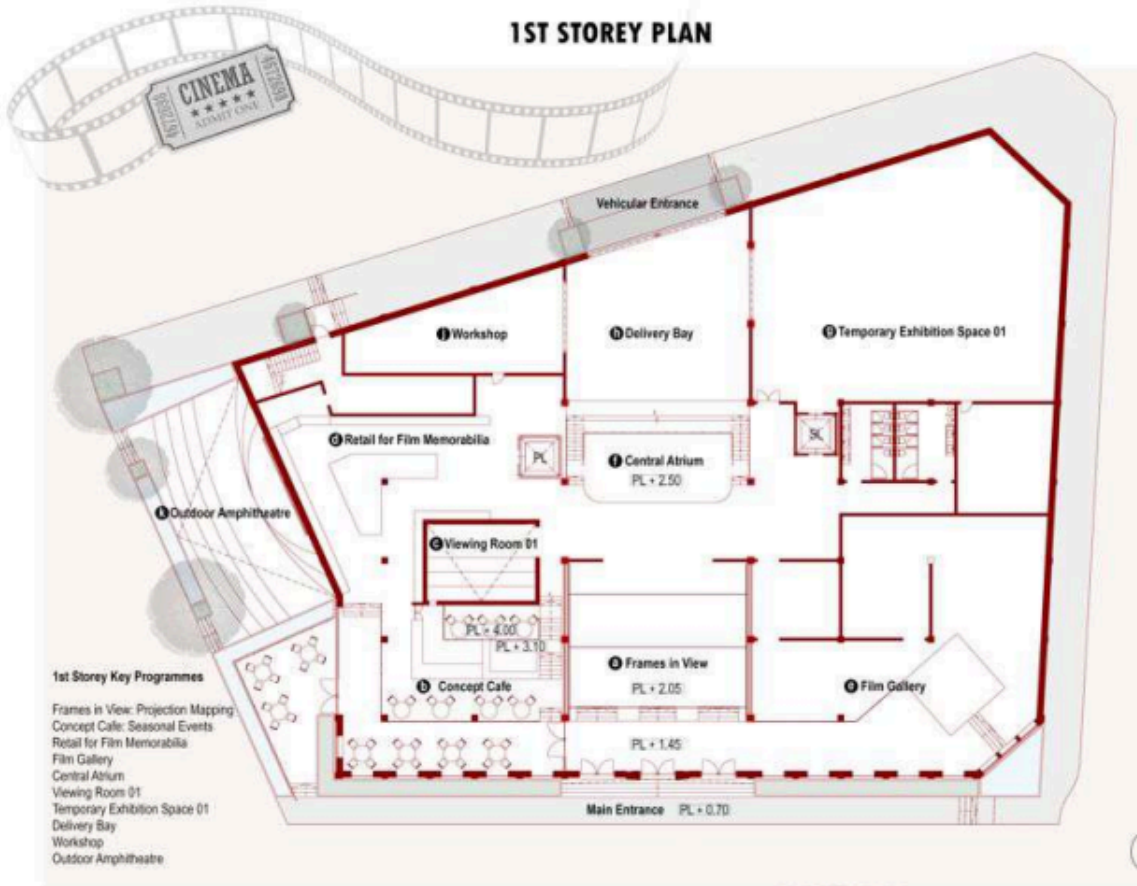
FLOOR PLANS

ROOF PLAN WITH SITE CONTEXT

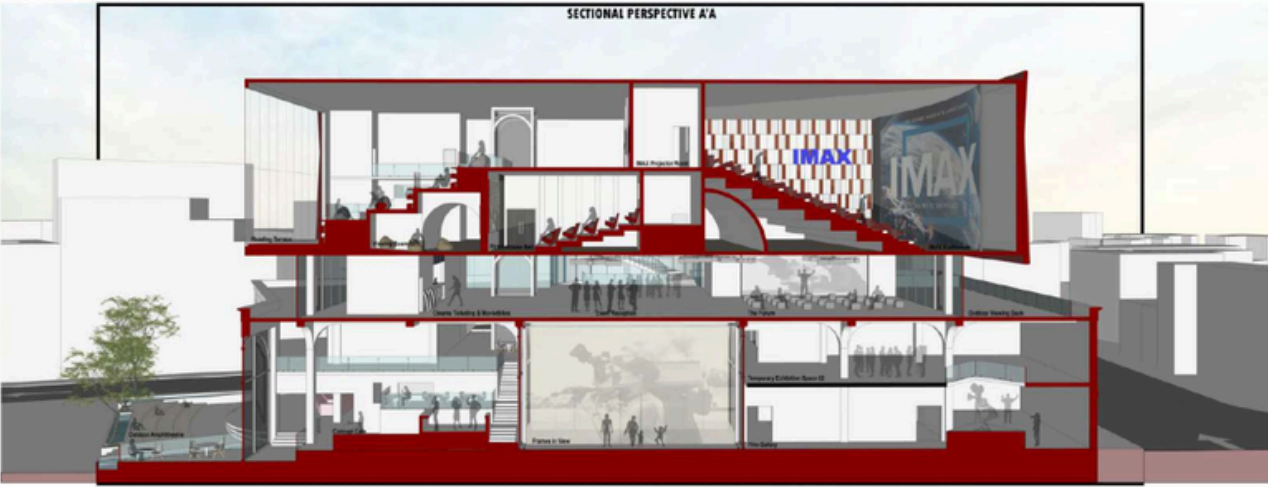
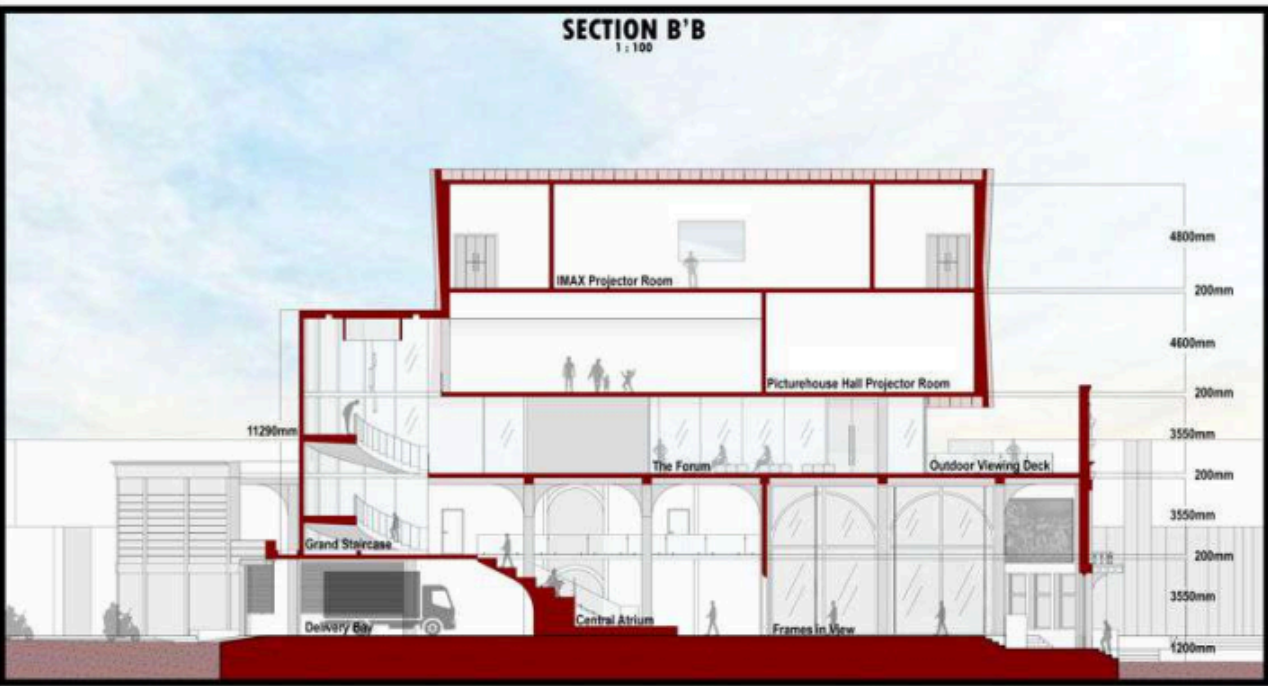


Specifications
Site Area: 2400 Sqm Height: 22.75 m Total Number of Stories: 5

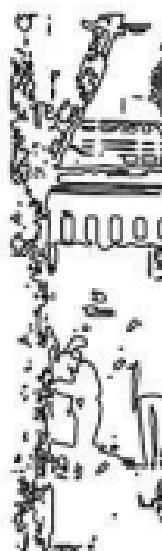
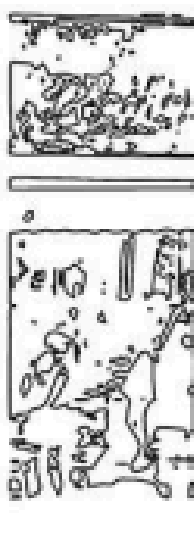
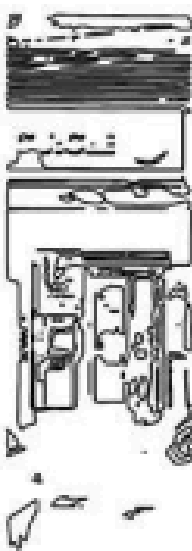
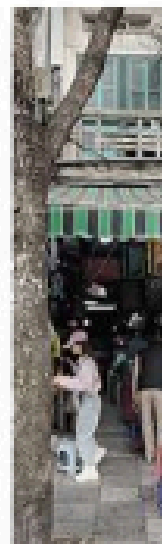
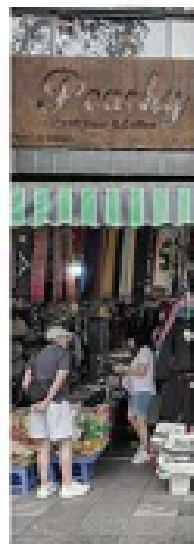
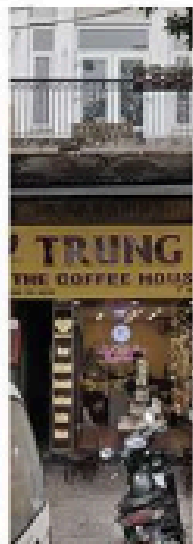
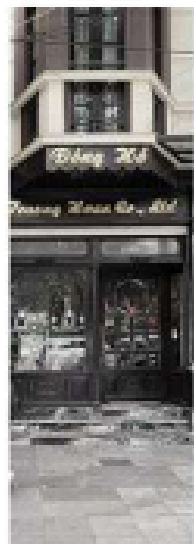
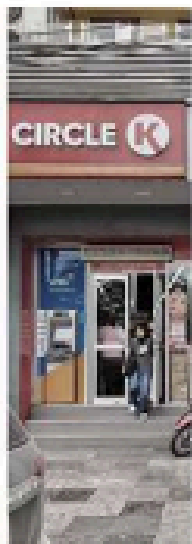
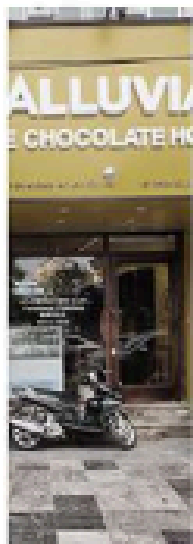
FLOOR PLANS



SECTION B'B

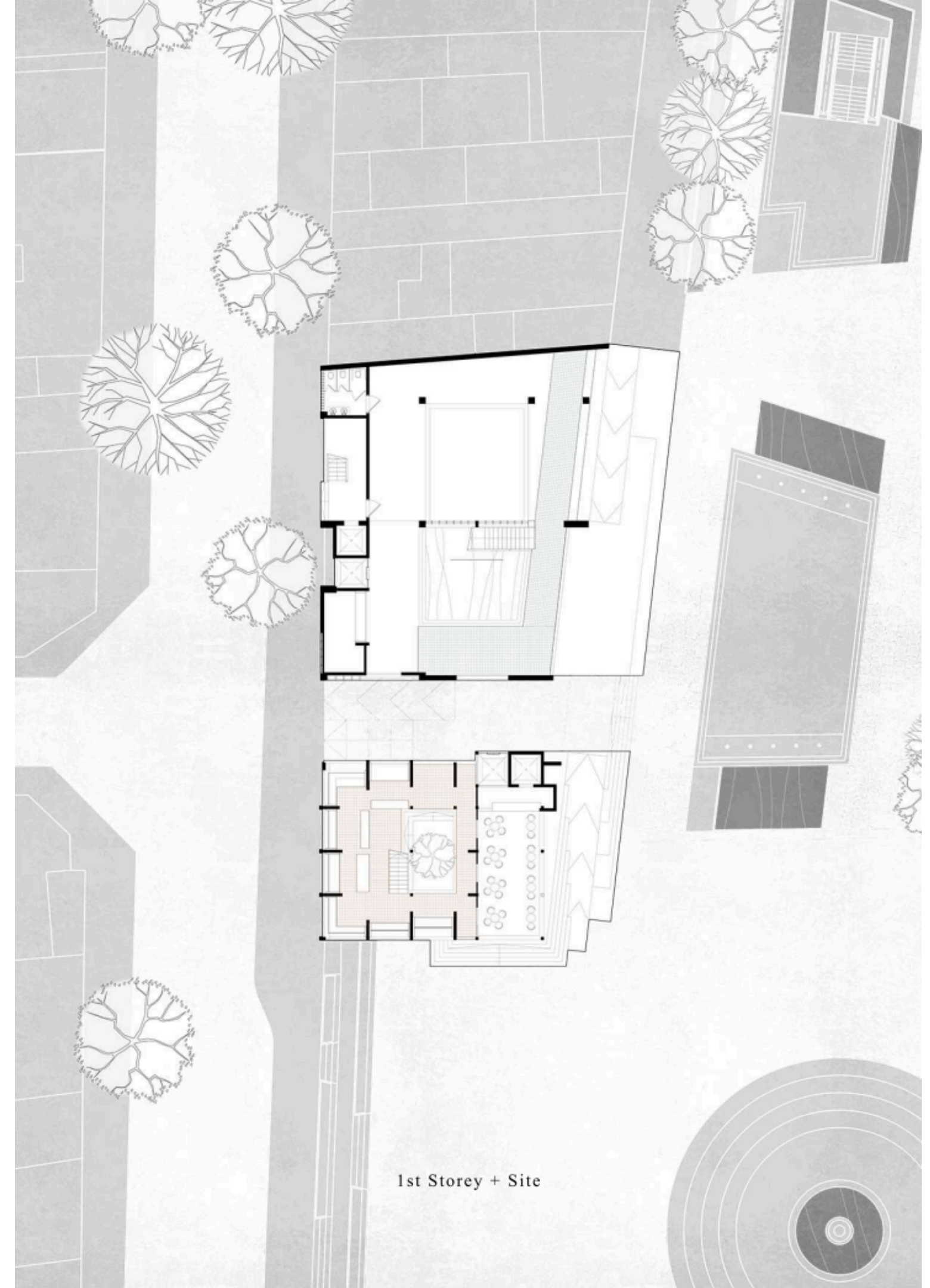
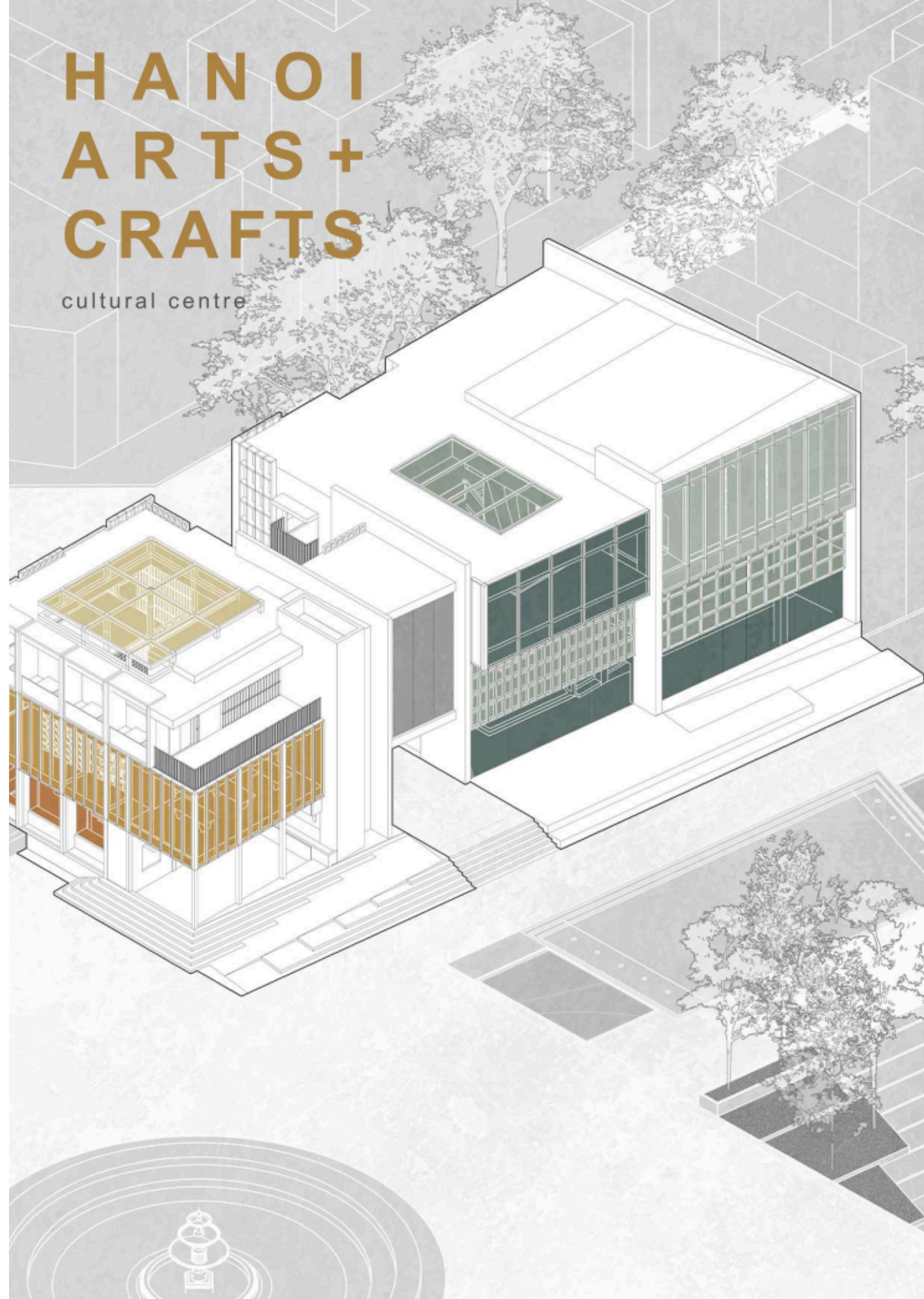


2



HANOI ARTS+ CRAFTS

cultural centre



1st Storey + Site

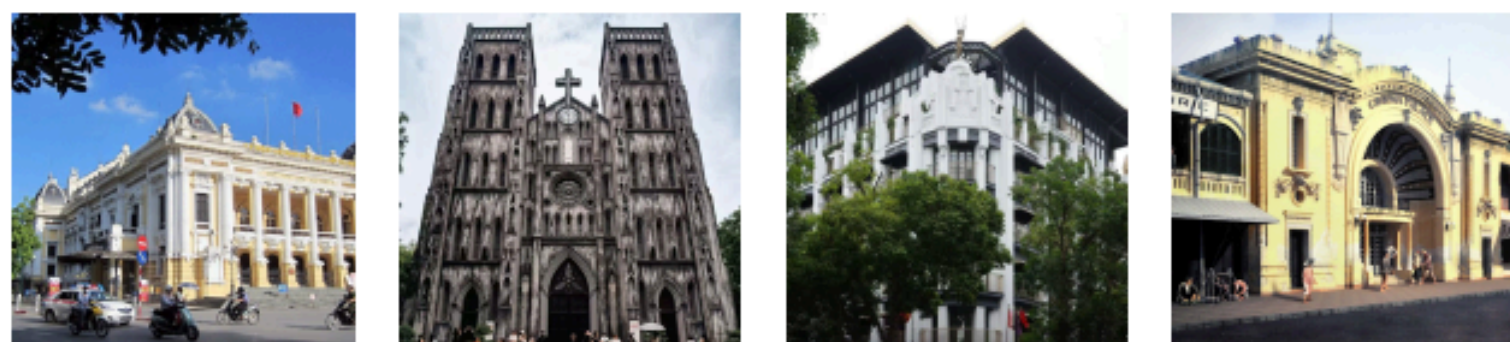
IV. Contemporary Practices of Vietnamese Architects



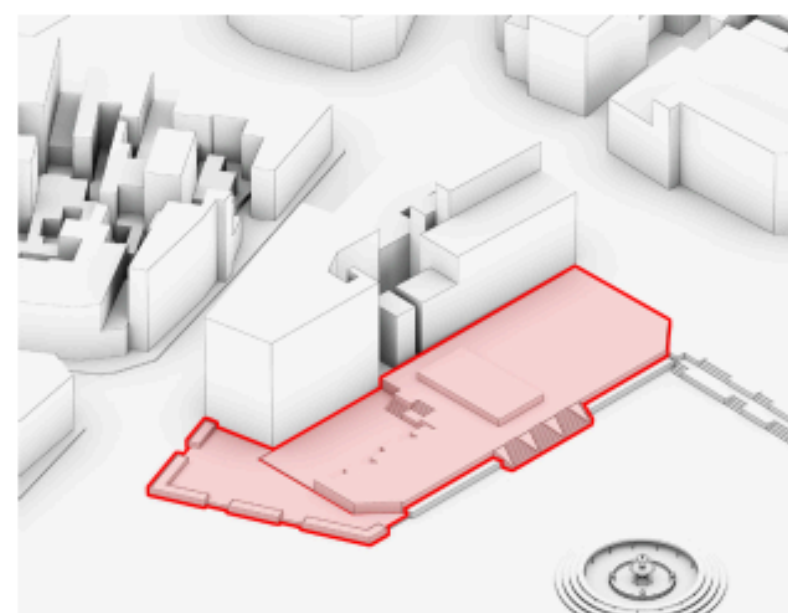
III. Modernism



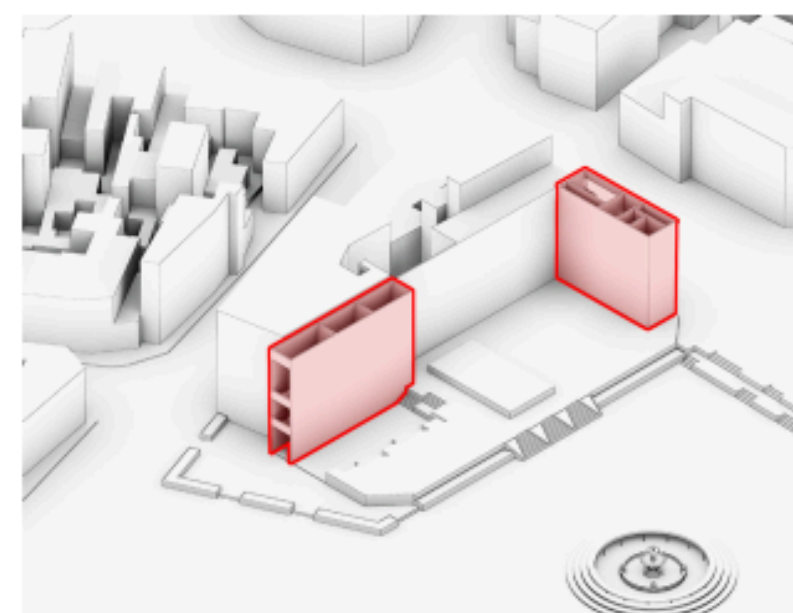
II. French Colonial Period



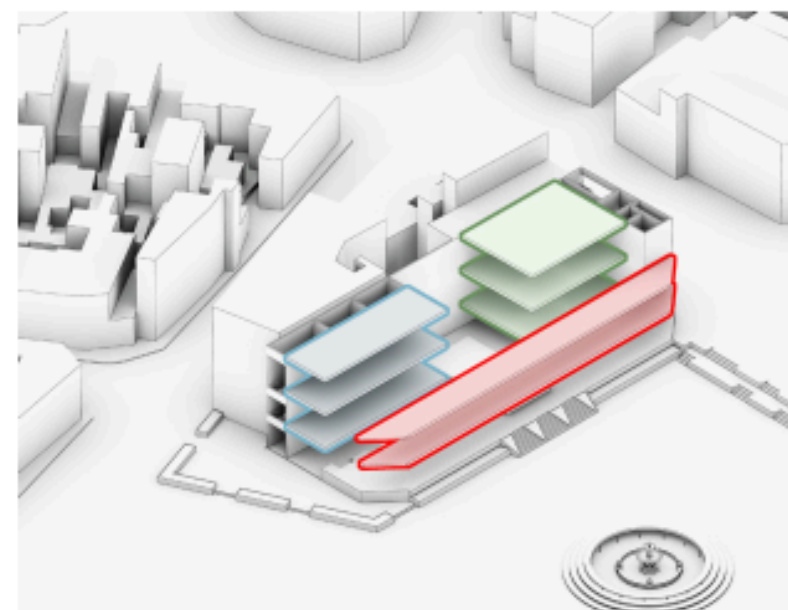
I. Feudal Period



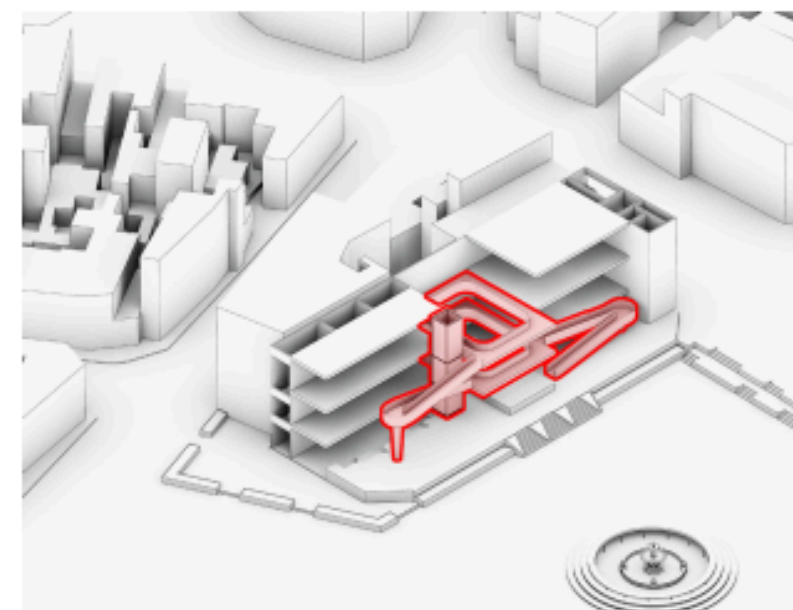
Urban Terrain



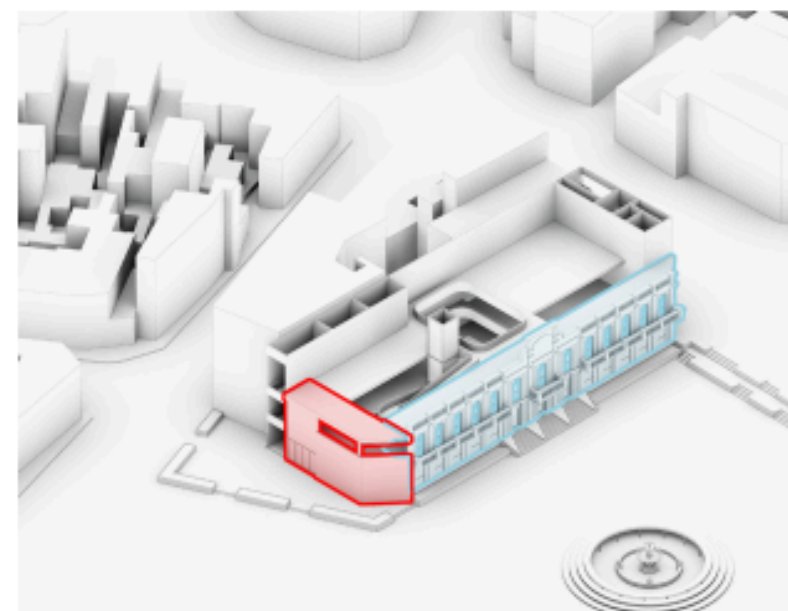
Service Core



Exhibition Hall



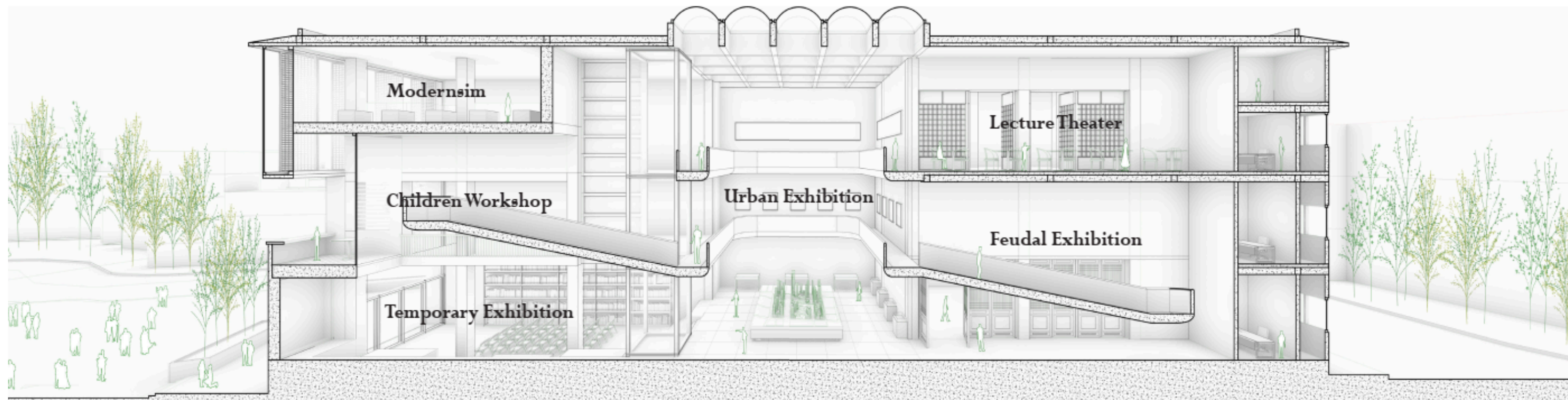
Ramp



Extend the facade

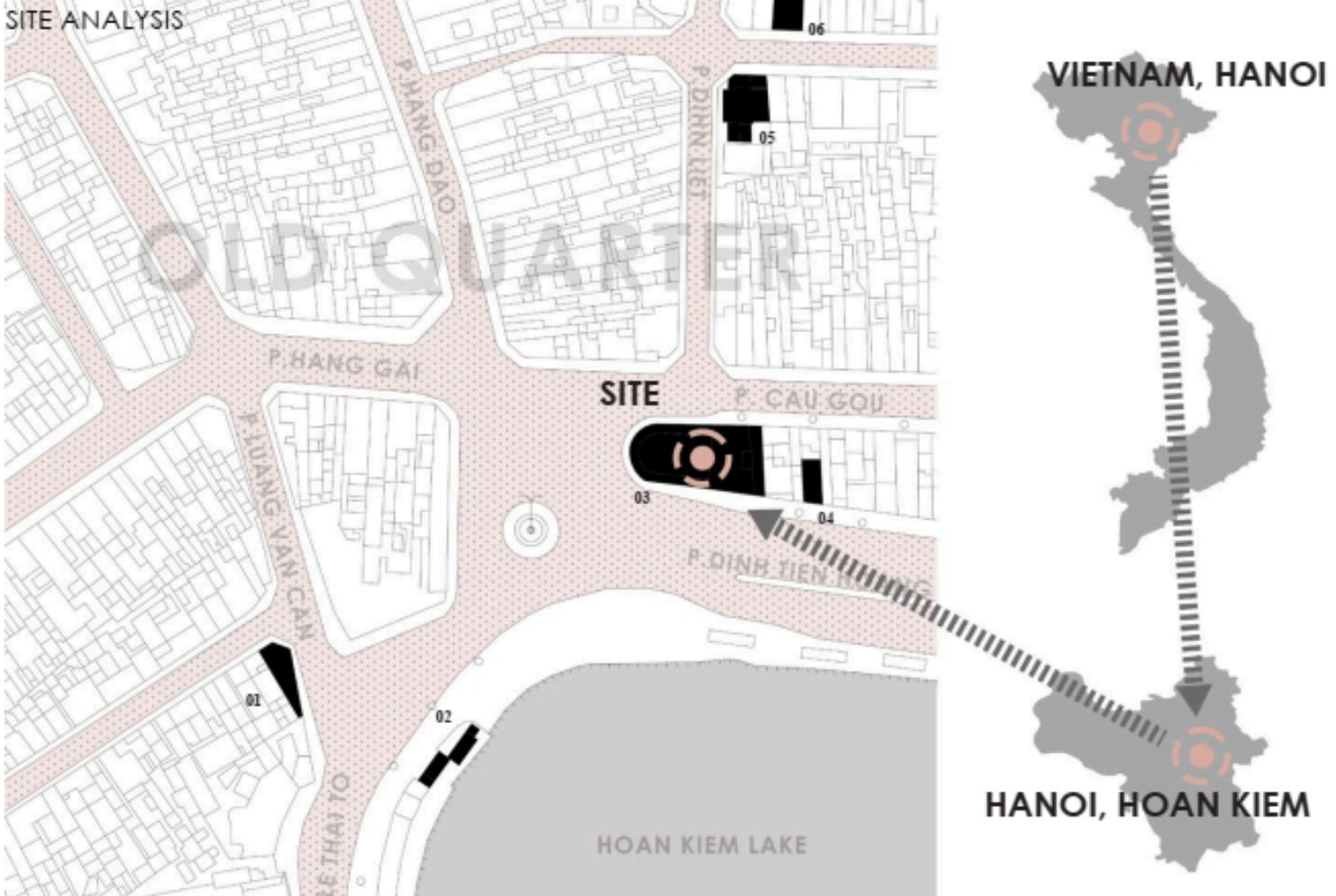


New Construction



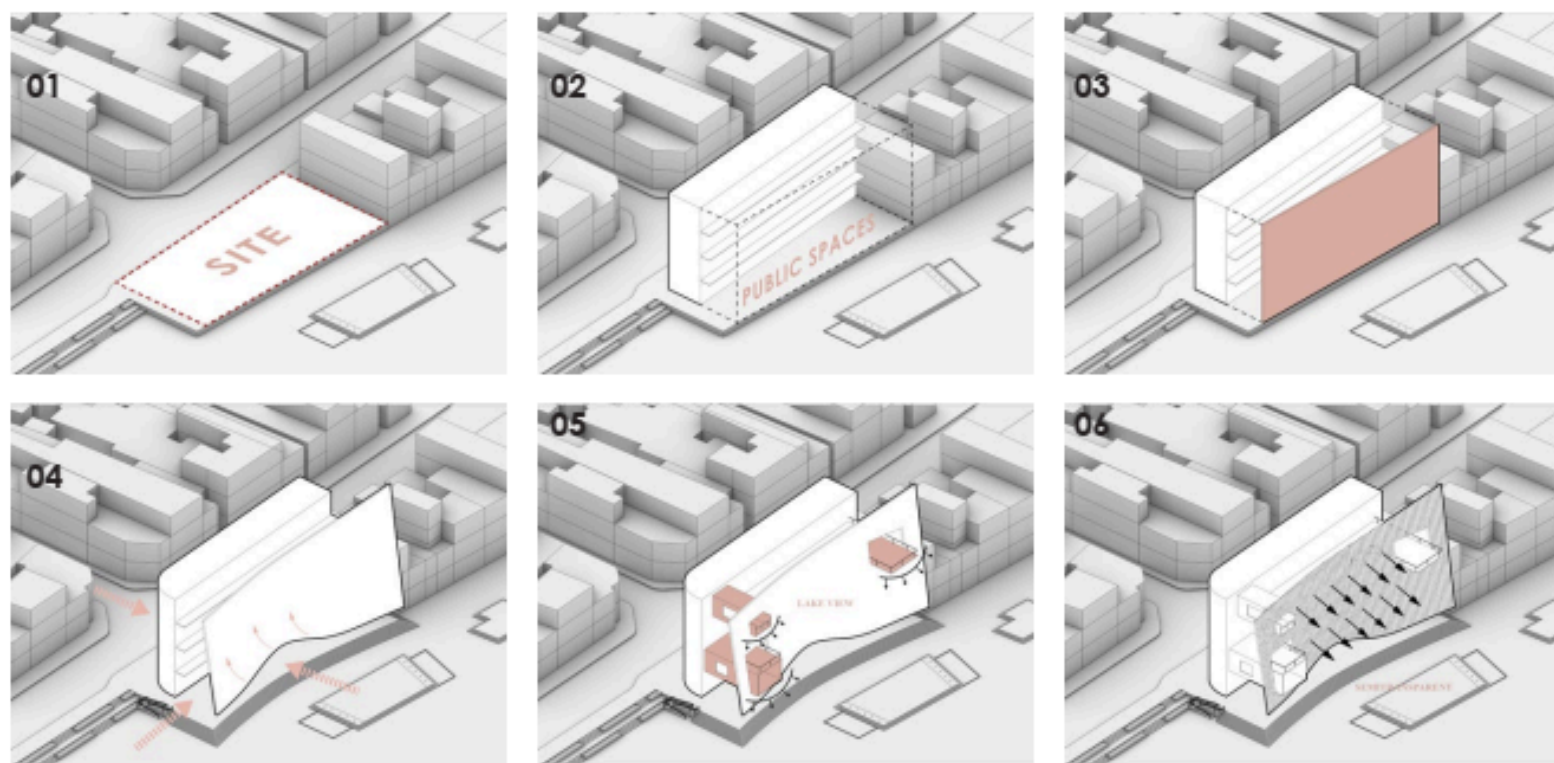
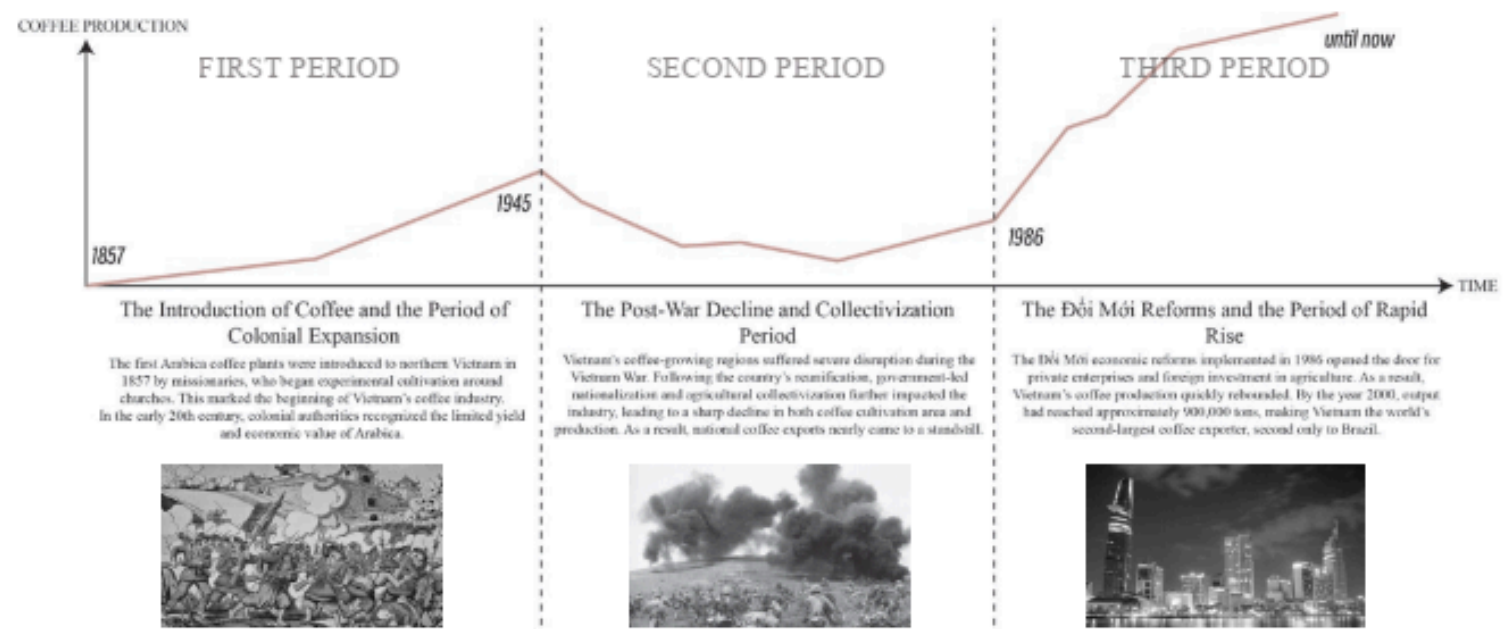
Section Perspective

4

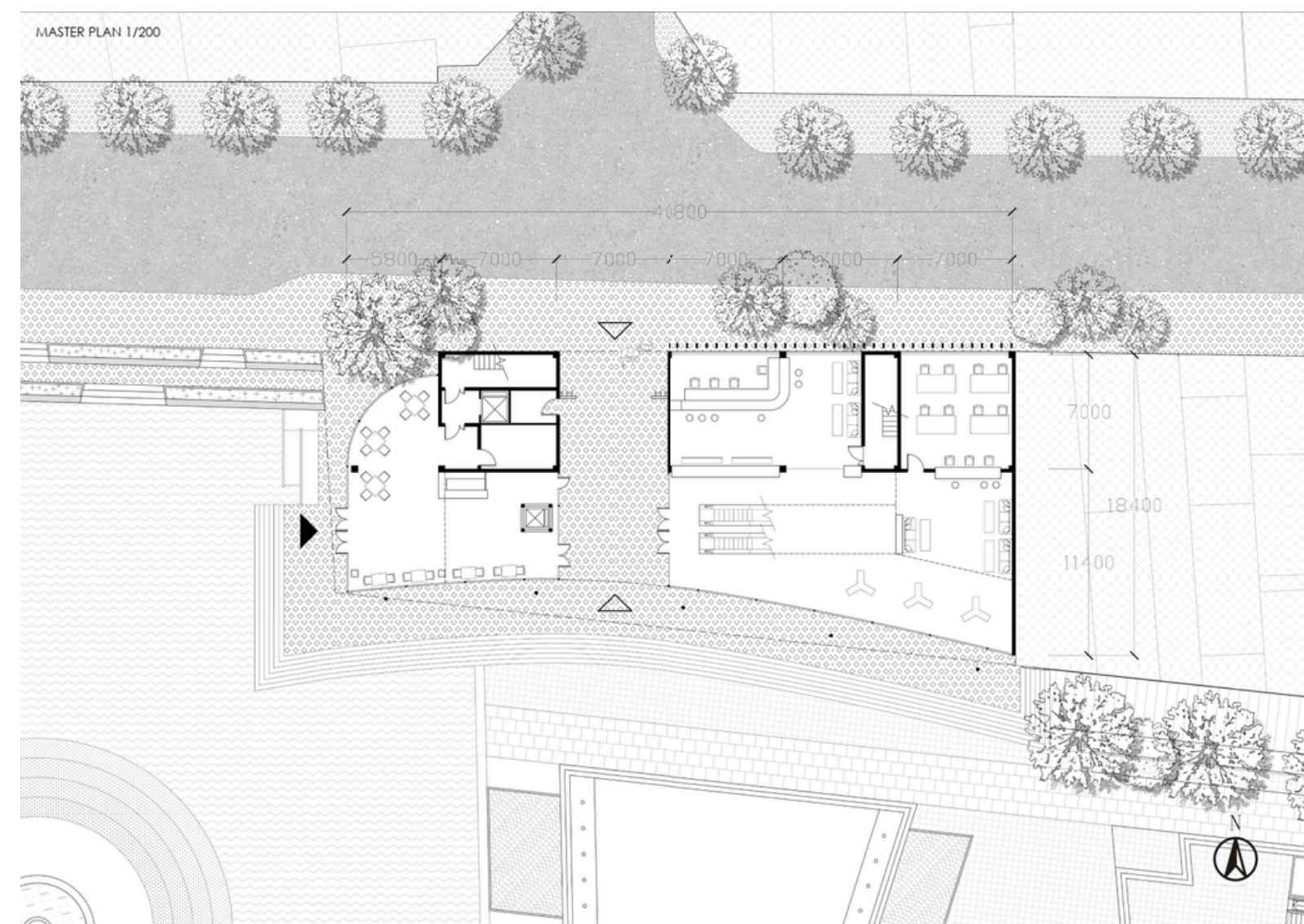


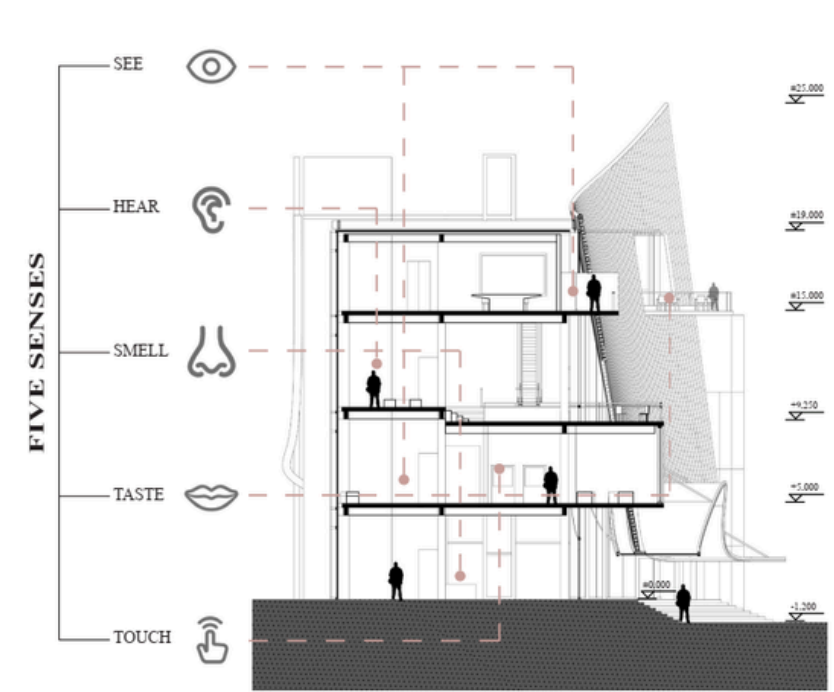
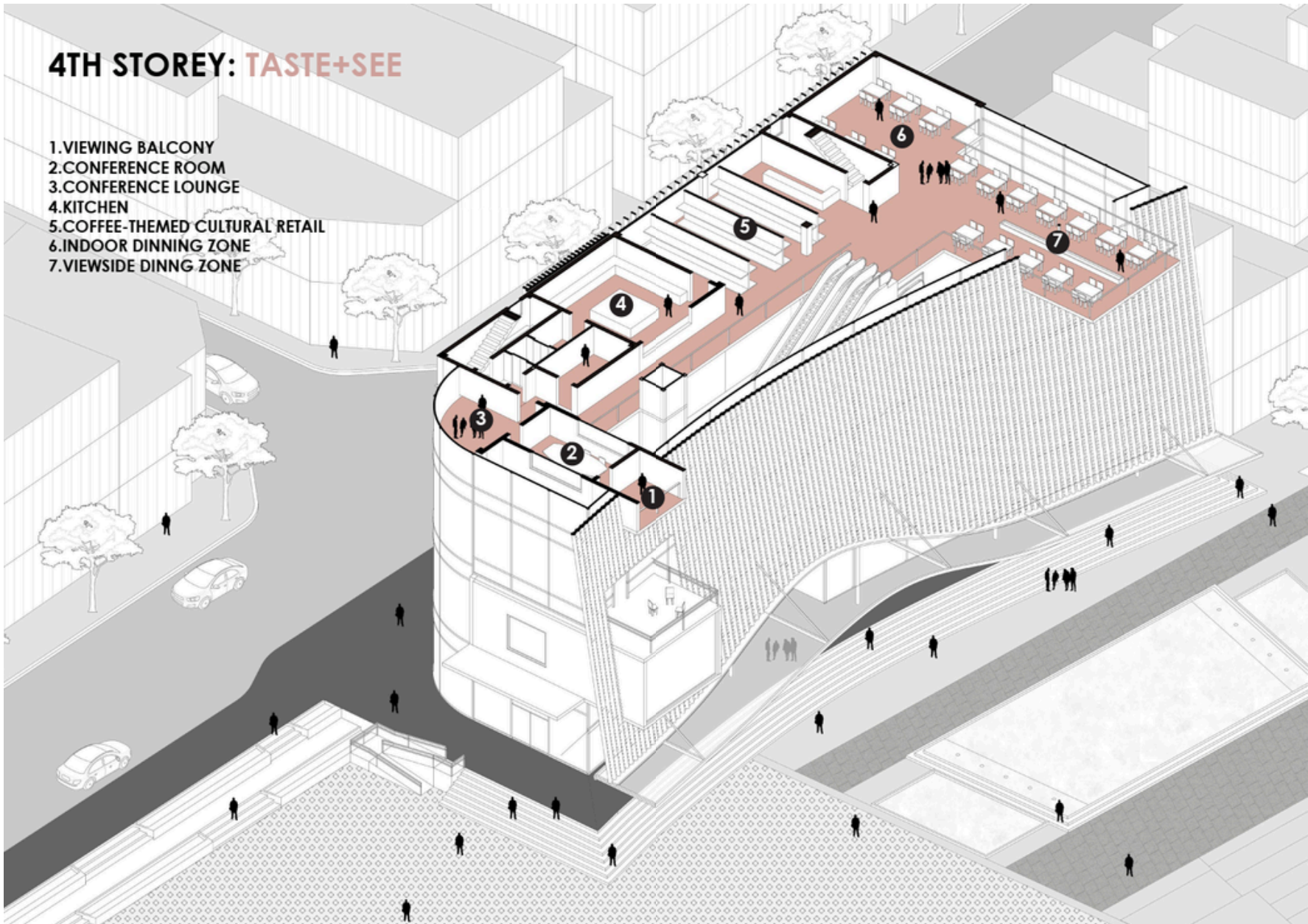
OVERVIEW OF THE HISTORY OF THE COFFEE PRODUCTION IN VIETNAM

Coffee was first introduced to northern Vietnam in 1857 by French missionaries. During the colonial period, its cultivation gradually expanded, and in the early 20th century, high-yield *Robusta* varieties were introduced. This established Vietnam's characteristic coffee industry structure—dominated by *Robusta*, with *Arabica* playing a secondary role. The Vietnam War, followed by nationalization and agricultural collectivization, caused a sharp decline in production. It wasn't until the Đổi Mới economic reforms in 1986 that the coffee industry rapidly recovered, propelling Vietnam to become the world's second-largest coffee exporter, just behind Brazil. Alongside this export-driven growth, domestic coffee consumption also evolved. What began with home brewing and a few local cafés developed into a distinctive and bold coffee culture, best represented by the iconic phin drip and cà phê sữa đá. Annual per capita coffee consumption skyrocketed from just 0.01 kg in 2010 to nearly 3 kg by 2023, with the number of cafés surpassing 500,000 nationwide—firmly establishing Vietnam as a major coffee-consuming country.



Architectural Morphogenesis





GIẢI ĐÁP THẮC MẮC



